

**HỘI NGHỊ CHUYỂN ĐỔI SỐ, CHUYỂN ĐỔI XANH TÀI
NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
NĂM 2024**

**KẾ HOẠCH, GIẢI PHÁP
ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN
VÀ VẬN HÀNH, KHAI THÁC CƠ SỞ DỮ LIỆU
QUỐC GIA VỀ ĐẤT ĐAI**

Võ Anh Tuấn
Cục Đăng ký và Dữ liệu
thông tin đất đai

Cần Thơ, 12/2024

NỘI DUNG

- I** TÌNH HÌNH XÂY DỰNG, QUẢN LÝ, VẬN HÀNH VÀ KHAI THÁC CSDL ĐẤT ĐAI
- II** KẾ HOẠCH XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN HỆ THỐNG CSDL ĐẤT ĐAI TRONG THỜI GIAN TỚI
- III** GIẢI PHÁP ĐẨY NHANH XÂY DỰNG, VẬN HÀNH CSDL QUỐC GIA VỀ ĐẤT ĐAI
- IV** MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC LIÊN QUAN

I. HIỆN TRẠNG XÂY DỰNG, QUẢN LÝ, VẬN HÀNH VÀ KHAI THÁC CSDL ĐẤT ĐAI

1.1. Về hành lang pháp lý

- Luật Đất đai 2024
- Luật Công nghệ thông tin
- Nghị định số 73/2017/NĐ-CP và Nghị định 82/2024/NĐ-CP
- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP
- Thông tư số 09/2024/TT-BTNMT
- Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT
- Thông tư thay thế Thông tư số 05/2017/TT-BTNMT
- Thông tư số 58/2015/TT-BTNMT

I. HIỆN TRẠNG XÂY DỰNG, QUẢN LÝ, VẬN HÀNH VÀ KHAI THÁC CSDL ĐẤT ĐAI

1.2. Về mô hình hệ thống

Hiện tại có 02 mô hình hệ thống thông tin đất đai đang được vận hành:

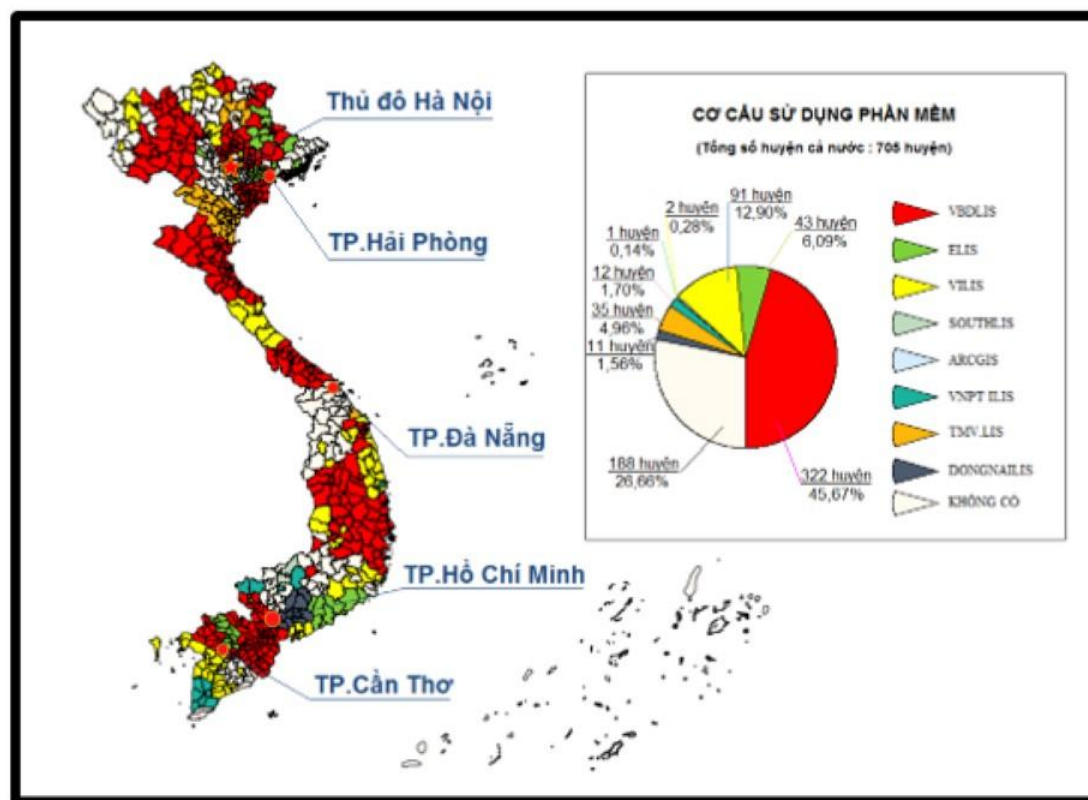
- Mô hình tập trung cả nước có 32/63 tỉnh (đối với các tỉnh, thành phố đang dùng phần mềm VBDLIS)

- Mô hình phân tán theo từng tỉnh có 31/63 tỉnh (đối với các tỉnh, thành phố đang dùng phần mềm ViLIS, ELIS, TMVLIS, DongNaiLIS, SouthLIS).

I. HIỆN TRẠNG XÂY DỰNG, QUẢN LÝ, VẬN HÀNH VÀ KHAI THÁC CSDL ĐẤT ĐAI

1.3. Về phần mềm ứng dụng của hệ thống thông tin đất đai

ViLIS (23/63 tỉnh), ELIS (08/63 tỉnh), TMV.LIS (02/63 tỉnh), DongNai.LIS (1/63 tỉnh), SouthLIS (1/63 tỉnh), VBDLIS (32/63 tỉnh). Ngoài ra tại một số tỉnh, thành phố đang thử nghiệm phần mềm VNPT-iLIS (Tây Ninh, Bình Phước, Cà Mau).



I. HIỆN TRẠNG XÂY DỰNG, QUẢN LÝ, VẬN HÀNH VÀ KHAI THÁC CSDL ĐẤT ĐAI

1.4. Về hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin

- Đối với hạ tầng đường truyền: đã có 63/63 tỉnh, thành phố đã trang bị đường truyền kết nối từ Văn phòng đăng ký đất đai đến các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.

- Đối với các Máy chủ, máy trạm và thiết bị ngoại vi khác: cả nước đã được đầu tư khoảng hơn 300 máy chủ để quản lý hệ thống; nhiều tỉnh bắt đầu chuyển sang sử dụng hạ tầng Trung tâm Dữ liệu (Data Center) chung của tỉnh, thành phố hoặc thuê dịch vụ hạ tầng kỹ thuật CNTT của các nhà cung cấp dịch vụ cùng với các máy trạm, thiết bị ngoại vi để phục vụ quản lý, vận hành hệ thống CSDL đất đai.

I. HIỆN TRẠNG XÂY DỰNG, QUẢN LÝ, VẬN HÀNH VÀ KHAI THÁC CSDL ĐẤT ĐAI

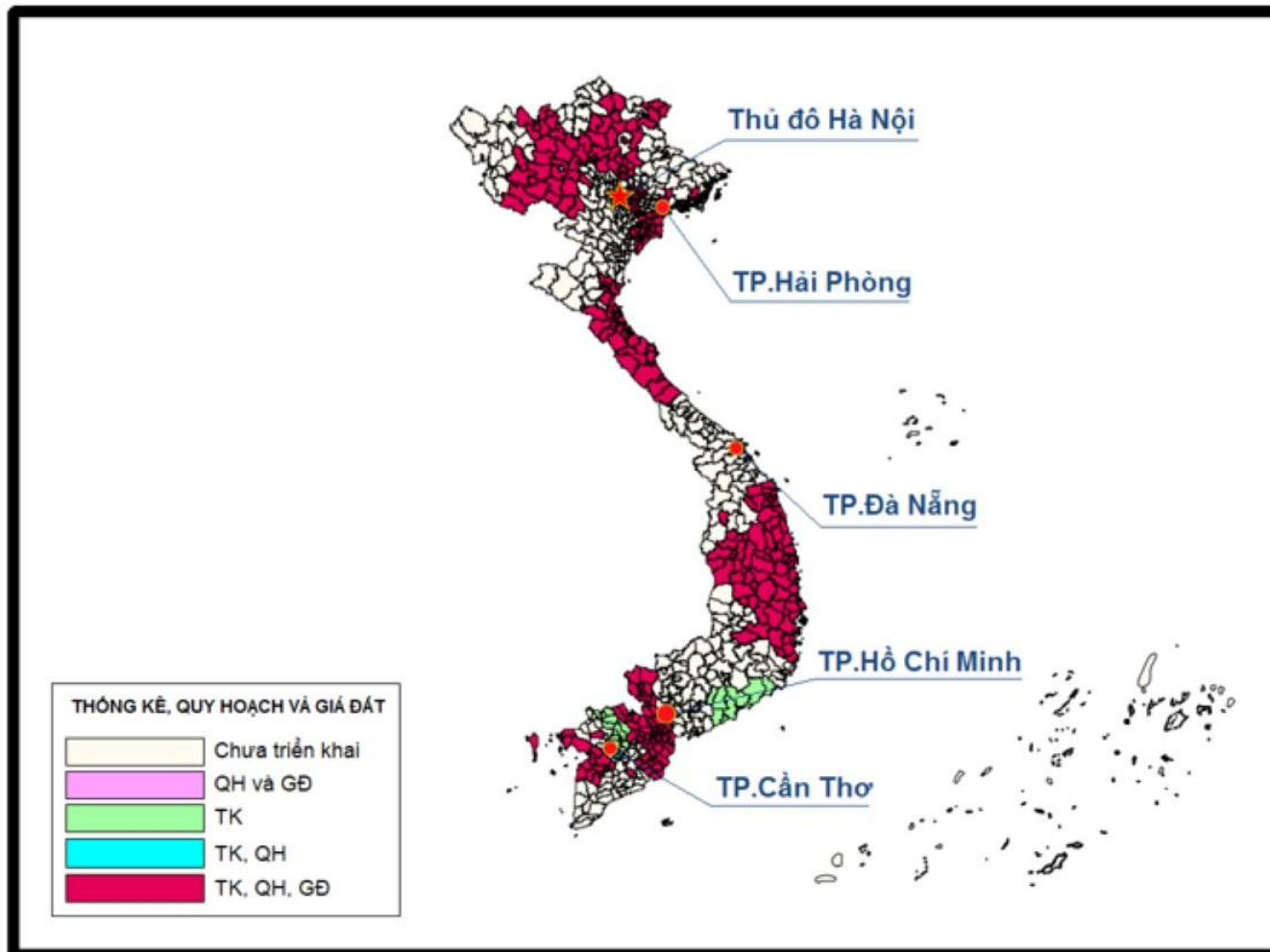
1.5. Về xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai (1/2)

63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đang xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai, cụ thể như sau:

- 455/705 huyện đã hoàn thành CSDL địa chính với hơn 46 triệu thửa đất;
- 705/705 huyện đã hoàn thành CSDL thống kê, kiểm kê đất đai (từ kỳ kiểm kê 2019) và đưa vào vận hành thống nhất từ Trung ương đến địa phương;
- 325/705 huyện đã hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;
- 300/705 huyện đã hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất.

I. HIỆN TRẠNG XÂY DỰNG, QUẢN LÝ, VẬN HÀNH VÀ KHAI THÁC CSDL ĐẤT ĐAI

1.5. Về xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai (2/2)



I. HIỆN TRẠNG XÂY DỰNG, QUẢN LÝ, VẬN HÀNH VÀ KHAI THÁC CSDL ĐẤT ĐAI

1.6. Về liên thông điện tử với các Bộ, ngành (1/2)

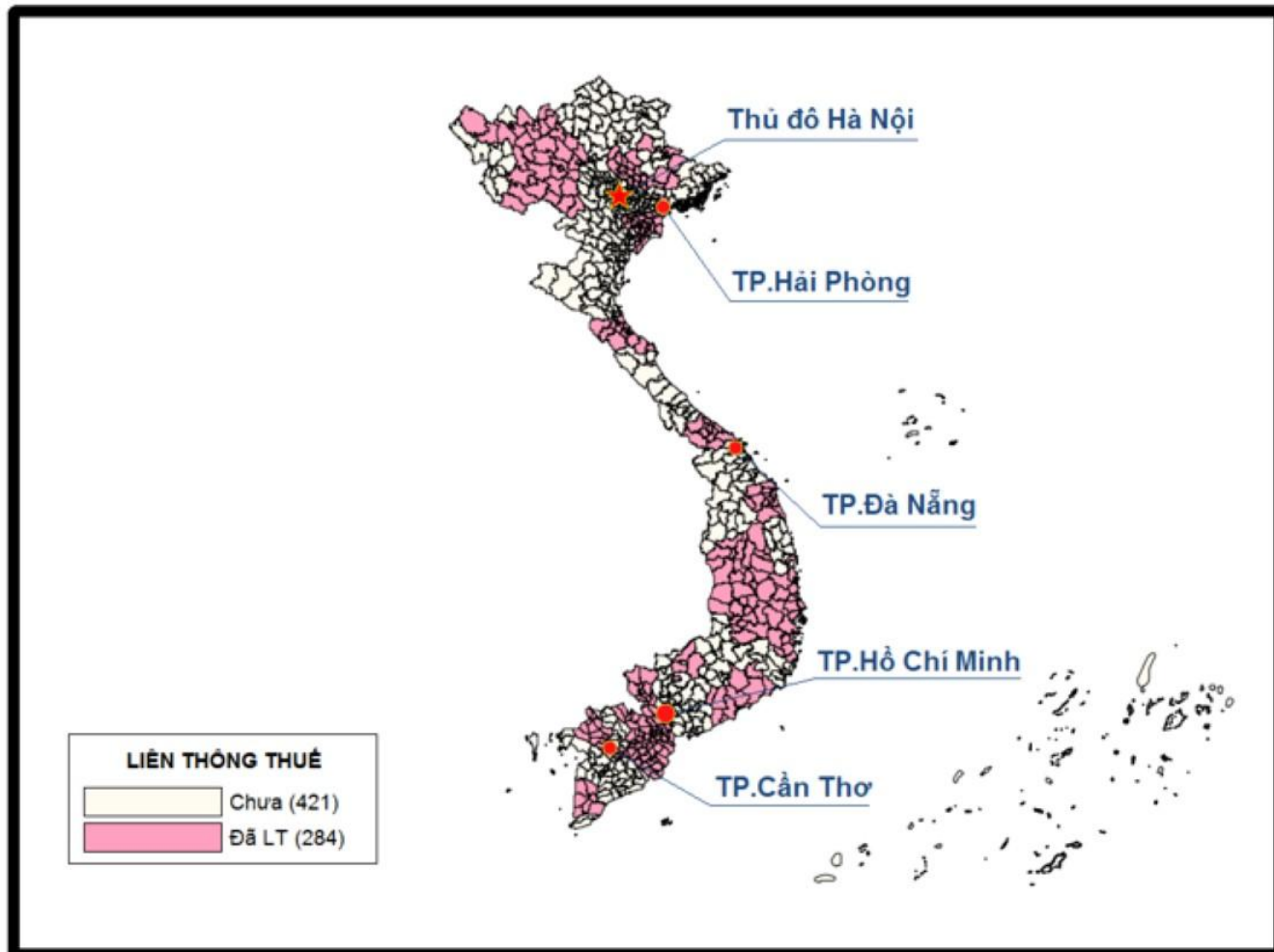
- 46/63 tỉnh, thành phố đã kết nối, liên thông giữa cơ quan Đăng ký đất đai với cơ quan Thuế để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với hộ gia đình, cá nhân;

- 63/63 tỉnh, thành phố đã thực hiện kết nối, chia sẻ với CSDL quốc gia về dân cư, trong đó đã kết nối được dữ liệu của 461/705 đơn vị cấp huyện;

- 34/63 tỉnh, thành phố đã kết nối, liên thông giữa cơ sở dữ liệu đất đai của địa phương với hệ thống một cửa điện tử của địa phương.

I. HIỆN TRẠNG XÂY DỰNG, QUẢN LÝ, VẬN HÀNH VÀ KHAI THÁC CSDL ĐẤT ĐAI

1.6. Về liên thông điện tử với các Bộ, ngành (2/2)



I. HIỆN TRẠNG XÂY DỰNG, QUẢN LÝ, VẬN HÀNH VÀ KHAI THÁC CSDL ĐẤT ĐAI

2. Thuận lợi, Khó khăn (1/2)

* *Thuận lợi*

- Sự quan tâm đặc biệt của Đảng và Nhà nước xuyên suốt trong các văn bản: pháp luật về đất đai năm 2013 và 2024; Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06.

- Các địa phương đã quan tâm, đánh giá được tầm quan trọng và sự cần thiết của việc xây dựng, hoàn thiện và vận hành, khai thác CSDL đất đai. Xác định được nó là bộ công cụ cơ bản để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về đất đai, cũng như để giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp một cách minh bạch, nhanh nhất và tốt nhất.

- Tân dụng được thế mạnh của công nghệ các phần mềm hệ thống thông tin địa lý (GIS), phần mềm quản trị cơ sở dữ liệu, hạ tầng công nghệ thông tin và an toàn an ninh bảo mật trong giai đoạn hiện nay.

- Chia sẻ kinh nghiệm của các tổ chức quốc tế, các nước tiên tiến và của các nước đã triển khai hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai trước đây trên thế giới và trong khu vực.

I. HIỆN TRẠNG XÂY DỰNG, QUẢN LÝ, VẬN HÀNH VÀ KHAI THÁC CSDL ĐẤT ĐAI

3. Thuận lợi, Khó khăn (2/2)

* *Khó khăn*

- Việc quan tâm chỉ đạo, đầu tư nguồn lực để xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai của các địa phương còn hạn chế, chưa tương xứng so với yêu cầu, nhiệm vụ được giao dẫn đến tiến độ hoàn thành ở một số địa phương còn chậm;

- Hồ sơ, tài liệu đất đai được hình thành qua nhiều giai đoạn khác nhau, thông tin dữ liệu không thông nhất; dữ liệu rất lớn, phức tạp, bao gồm cả dữ liệu đồ họa và dữ liệu thuộc tính với rất nhiều trường thông tin, có nhiều thông tin biến động gây khó khăn cho công tác xây dựng CSDL đất đai;

- Trình độ chuyên môn, kỹ thuật cán bộ xây dựng, quản lý, vận hành CSDL đất đai ở trung ương và địa phương hiện nay còn hạn chế;

- Trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin, mức độ về an toàn, bảo mật thông tin của các địa phương còn chưa đáp ứng yêu cầu, gây khó khăn cho việc vận hành, kết nối, chia sẻ với các hệ thống thông tin khác.

II. KẾ HOẠCH XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN VÀ VẬN HÀNH, KHAI THÁC CSDL QUỐC GIA VỀ ĐẤT ĐAI

2.1. Hành lang pháp lý

Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của BCHTW Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao đã xác định mục tiêu đến năm 2025 “Hoàn thành xây dựng hệ thống thông tin quốc gia về đất đai tập trung, thống nhất, đồng bộ, đa mục tiêu và kết nối liên thông”.

Mục tiêu này đang được thể chế hóa tại chương XII – Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai, cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trong Luật Đất đai năm 2024 và trong các văn bản hướng dẫn thi hành Luật như Nghị định, Thông tư.

II. KẾ HOẠCH XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN VÀ VẬN HÀNH, KHAI THÁC CSDL QUỐC GIA VỀ ĐẤT ĐAI

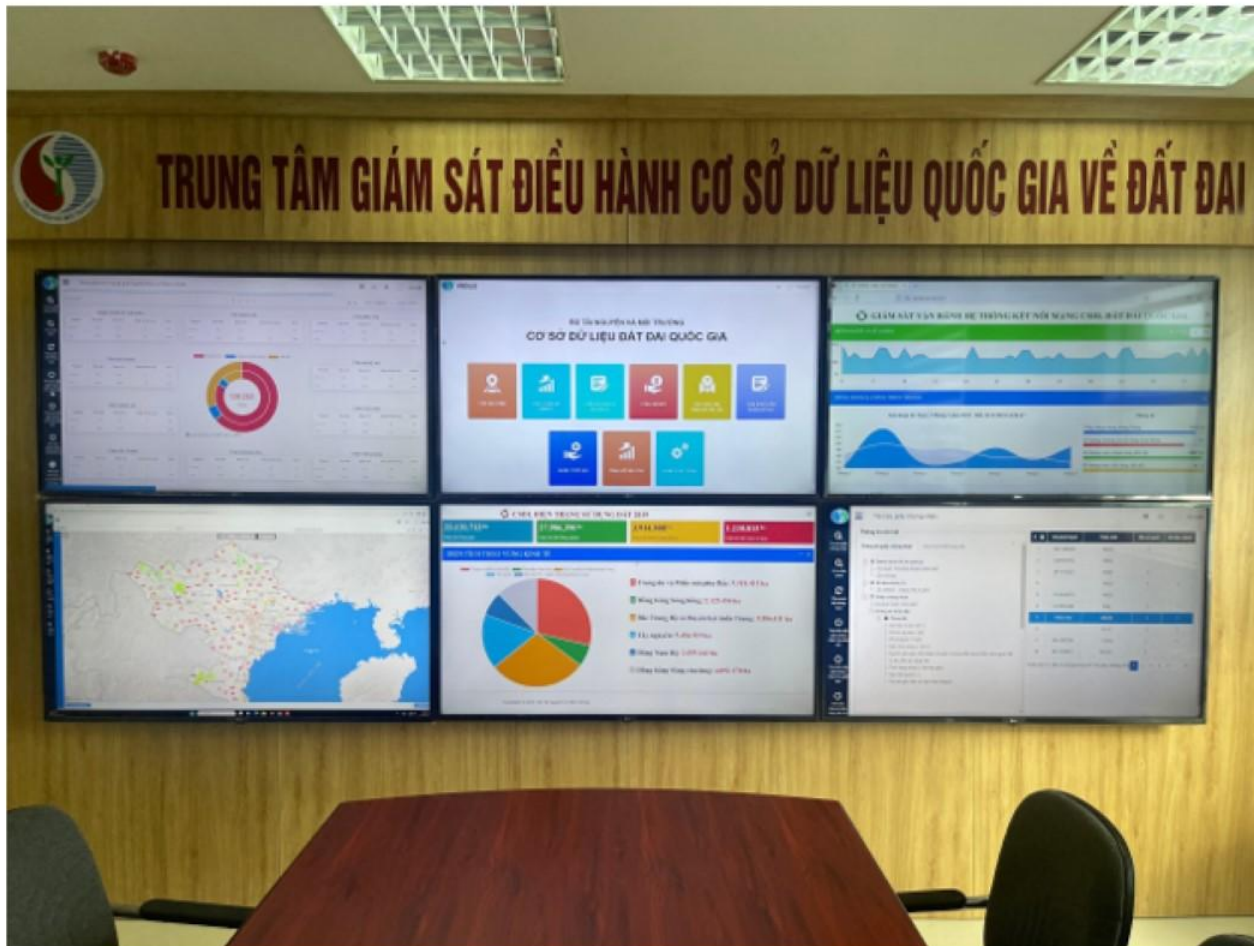
2.2. Mô hình hệ thống thông tin đất đai (1/2)

Theo nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, mô hình hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai được xác định là mô hình tập trung, thống nhất từ trung ương tới địa phương, đồng bộ, đa mục tiêu và kết nối liên thông.

Nội dung này đã được thể chế hóa trong Luật đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

II. KẾ HOẠCH XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN VÀ VẬN HÀNH, KHAI THÁC CSDL QUỐC GIA VỀ ĐẤT ĐAI

2.2. Mô hình hệ thống thông tin đất đai (2/2)



II. KẾ HOẠCH XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN VÀ VẬN HÀNH, KHAI THÁC CSDL QUỐC GIA VỀ ĐẤT ĐAI

2.3. Dự án “Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường (giai đoạn I)” của Bộ TNMT

- Phát triển Phần mềm ứng dụng hệ thống thông tin đất đai đáp ứng các yêu cầu QLNN của cấp trung ương và để quản lý, vận hành CSDL đất đai tại địa phương, trong đó có các chức năng phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, phân tích, xử lý dữ liệu, thống kê, dự báo phục vụ quản lý vĩ mô tầm quốc gia và địa phương theo các chỉ tiêu quốc gia, địa phương.

- Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng mức độ 4; bảo đảm hiệu năng, kết nối, chia sẻ với các dữ liệu quốc gia; lưu trữ CSDL đất đai của các địa phương theo mô hình CSDL tập trung, thống nhất.

- Đào tạo, chuyển giao cho các địa phương cuối năm 2025.

II. KẾ HOẠCH XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN VÀ VẬN HÀNH, KHAI THÁC CSDL QUỐC GIA VỀ ĐẤT ĐAI

2.4. Xây dựng cơ sở dữ liệu

- *Đối với các địa phương:* Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và đưa vào vận hành, khai thác và kết nối, liên thông với trung ương; CSDL đất đai phải được cập nhật thường xuyên trên hệ thống thông qua việc giải quyết thủ tục hành chính về đất đai.

- *Đối với Trung ương:* Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và đưa vào vận hành, khai thác CSDL đất đai do Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức xây dựng.

III. GIẢI PHÁP ĐẨY NHANH XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN VÀ VẬN HÀNH, KHAI THÁC CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐẤT ĐAI QUỐC GIA

TRONG THỜI GIAN TỚI

3.1. Đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai Dự án “Xây dựng, hoàn thiện Hệ thống thông tin, CSDL tài nguyên và môi trường (Giai đoạn I)” để cung cấp phần mềm ứng dụng hệ thống thông tin đất đai và hạ tầng công nghệ thông tin vào cuối năm 2025 cho các địa phương với mô hình cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai tập trung, thống nhất trong cả nước.
- Tiếp tục hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc cho các địa phương trong quá trình xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống thông tin, CSDL đất đai ở địa phương.
- Tăng cường công tác đào tạo, chuyển giao, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho các cán bộ làm công tác xây dựng, quản lý, vận hành CSDL đất đai ở trung ương và các địa phương.

III. GIẢI PHÁP ĐẨY NHANH VIỆC XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐẤT ĐAI QUỐC GIA TRONG THỜI GIAN TỚI

3.2. Đối với các địa phương (1/2)

- Xây dựng phương án tổng thể với giải pháp, nguồn lực khả thi và tổ chức triển khai phù hợp với điều kiện của từng địa phương để hoàn thành CSDL đất đai trên địa bàn tỉnh, thành phố trong năm 2025;

- Tiếp tục tập trung nguồn lực (nhân lực, kinh phí) để đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai; Rà soát các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã đã có dữ liệu thực hiện việc làm giàu, làm sạch dữ liệu ngay trong quá trình quản lý, vận hành, giao dịch của người sử dụng đất;

- Tiếp tục rà soát, tái cấu trúc quy trình, nghiệp vụ thủ tục hành chính cung cấp trên công dịch vụ công, đáp ứng yêu cầu thực chất, đơn giản, thuận lợi, dễ tiếp cận, dễ sử dụng để tiếp nhận, giải quyết các dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp;

III. GIẢI PHÁP ĐẨY NHANH VIỆC XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐẤT ĐAI QUỐC GIA TRONG THỜI GIAN TỚI

3.2. Đối với các địa phương (2/2)

- **Khẩn trương triển khai kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu trong CSDL đất đai ở địa phương với các CSDL quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các bộ, ngành để tạo thuận lợi, phục vụ thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.**

- **Tổ chức triển khai trên toàn tỉnh để người sử dụng đất, đăng ký đất đai theo quy định của Luật Đất đai đối với các trường hợp chưa được cấp Giấy chứng nhận để bổ sung, làm giàu, làm sạch thông tin về đất đai trong cơ sở dữ liệu đất đai.**

IV. MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC LIÊN QUAN

4.1. Một số văn bản cần lưu ý (1/2)

- Công văn 3983/BTNMT- ĐKDLTTĐĐ của Bộ TNMT ngày 20/6/2024 v/v đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện CSDL quốc gia về đất đai (*các nhiệm vụ, giải pháp ...*).
- Nghị định 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 sửa đổi Nghị định 73/2019/NĐ-CP quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin (*Kế hoạch thuê dịch vụ CNTT, phần mềm có sẵn trên thị trường ...*)
- Thông tư 09/2024/BTNMT ngày 31/7/2024 Quy định về nội dung, cấu trúc, kiểu thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và yêu cầu kỹ thuật đối với phần mềm ứng dụng của Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai (*bãi bỏ Thông tư 34/2014/TT-BTNMT; Điều 17. Quy định chuyển tiếp ...*)

IV. MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC LIÊN QUAN

4.1. Một số văn bản cần lưu ý (2/2)

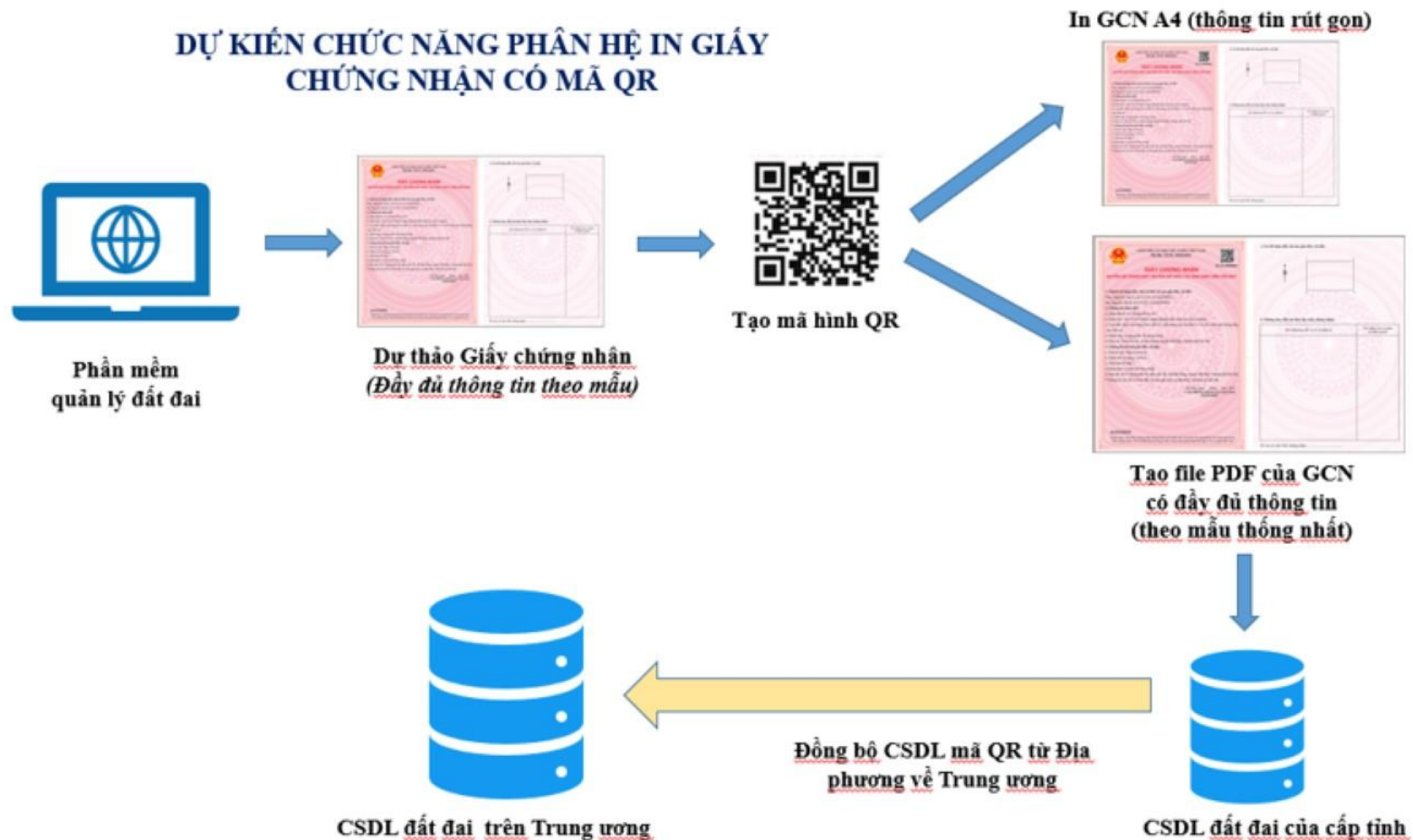
- Công văn 1671/CĐKD LTTĐĐ-CNDLTTĐĐ của Cục Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai ngày 02/12/2024 về việc chuẩn bị điều kiện để in Giấy chứng nhận theo mẫu mới từ ngày 01/01/2025.

Lưu ý:

- + Mã QR sẽ thực hiện từ 01/01/2025;
- + Mã GCN dự kiến sẽ thực hiện từ 01/01/2026

IV. MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC LIÊN QUAN

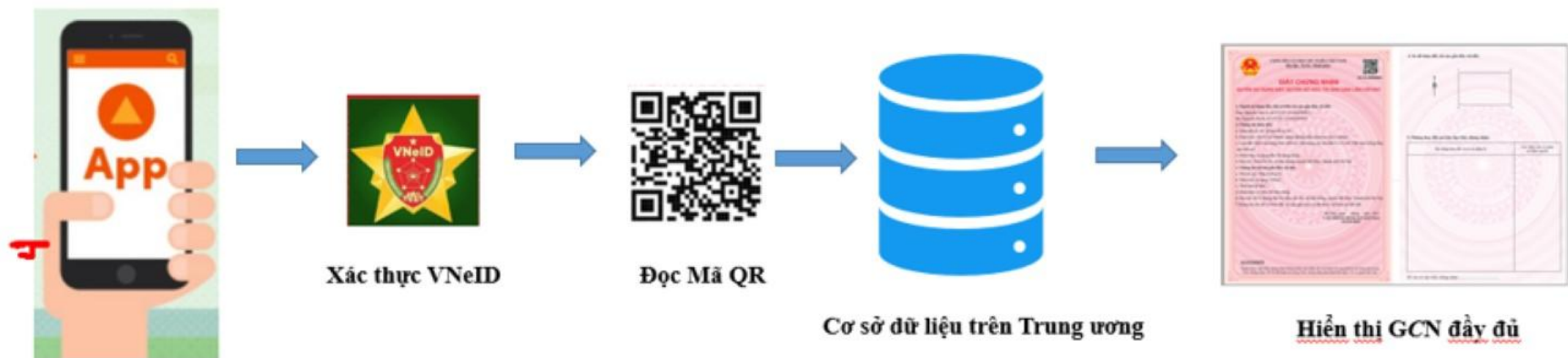
4.2. Phương án in GCN theo mẫu mới (01/01/2025)



III. GIẢI PHÁP ĐẨY NHANH VIỆC XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐẤT ĐAI QUỐC GIA TRONG THỜI GIẠN TỚI

4.3. Phương án đọc mã QR trên GCN theo mẫu mới

DỰ KIẾN ỨNG DỤNG XEM GIẤY CHỨNG NHẬN QUA MÃ QR



Bộ TNMT sẽ phát triển ứng dụng (App) cho phép người sử dụng xem Giấy chứng nhận qua đọc mã QR

CỤC ĐĂNG KÝ VÀ DỮ LIỆU THÔNG TIN ĐẤT ĐAI

Xin trân trọng cảm ơn!